

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2019

Số: 136a /QĐ-DHSPKT

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc văn hóa ứng xử của Sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 426/TTg ngày 27 tháng 10 năm 1976 của Thủ tướng Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong mạng lưới các trường đại học và Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, tách Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trường phòng Tuyển sinh và Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc văn hóa ứng xử của Người học tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Trường các đơn vị thuộc Trường và toàn thể Học viên, Sinh viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các văn bản trước đây trái với Quy định này.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Như điều 2;
- Lưu: VT, TS&CTSV.


PGS. TS Đỗ Văn Dũng

**QUY TẮC VĂN HÓA ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1560/QĐ-ĐHSPKT ngày 22 tháng 01 năm 2019
của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử của Học viên Sau Đại học, sinh viên Đại học Chính quy, Không Chính quy (sau đây gọi chung là người học) học tập tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM.

Điều 2. Mục đích

1. Quy định các chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực ứng xử của người học bao gồm những việc nên làm hoặc không nên làm nhằm đảm bảo tính kỉ cương, dân chủ trong nhà trường.
2. Nhằm giúp người học nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm trong thời gian học tập và rèn luyện.
3. Thực hiện công khai các hoạt động khi học tập, nghiên cứu và quan hệ xã hội.
4. Quy tắc này là cơ sở để nhà trường giám sát việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành và nhà trường; đồng thời xử lí trách nhiệm khi sinh viên vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong học tập, rèn luyện và các mối quan hệ xã hội, góp phần thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ trong nhà trường.
5. Góp phần xây dựng môi trường giáo dục kỉ cương, thân thiện, hiệu quả.

**Chương II
QUY TẮC ỨNG XỬ**

Điều 3. Ứng xử với bản thân và gia đình:

TRÁCH NHIỆM – TỰ GIÁC – CHIA SẺ

1. Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân, không làm những việc trái quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng tới danh dự của bản thân và gia đình. Có lòng tự trọng, tính trung thực, khách quan và khiêm tốn.

2. Sống có lí tưởng, có hoài bão (trong khuôn khổ Hiến pháp & Pháp luật). Có ý thức tự lập, tự phấn đấu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức. Rèn luyện lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm.

3. Là công dân tốt ở nơi cư trú.

4. Thường xuyên trao đổi, chia sẻ tình hình học tập, rèn luyện và sinh hoạt trong thời gian học tập tại trường với người thân.

Điều 4. Ứng xử với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong nhà trường:

TÔN TRỌNG – LỄ PHÉP – MẠNH DẠN

1. Kính trọng, lễ phép, đúng mực với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Nhà trường. Thái độ chào hỏi, ngôn ngữ trong xưng hô thể hiện sự “Tôn sư - Trọng đạo”. Không được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh thầy cô trong giờ học khi chưa được sự đồng ý của thầy cô. Không được sử dụng mạng xã hội để bình luận sai sự thật nhằm mục đích phê phán cán bộ viên chức nhà trường hoặc gây ảnh hưởng đến uy tín cá nhân cán bộ viên chức và nhà trường.

2. Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình, của tập thể đối với Nhà trường, các đơn vị trực thuộc trường và với từng cán bộ, giảng viên, nhân viên trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng. Giữ bình tĩnh khi đề nghị thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi tập thể, bản thân.

3. Tích cực hợp tác với thầy cô trong mọi hoạt động giáo dục, đào tạo và rèn luyện của nhà trường. Sinh viên khi nghỉ học, đi muộn, không tham gia các hoạt động rèn luyện đã đăng ký phải có lý do chính đáng.

4. Không sử dụng vật chất, tiền bạc và những mối quan hệ cá nhân đặc biệt làm “công cụ” tạo sự thiên vị, mưu cầu lợi ích của cá nhân, lợi ích nhóm.

5. Dừng cầm đầu tranh, lên án hành vi vụ lợi cá nhân; những cá nhân lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ thầy – trò trong Nhà trường.

6. Mạnh dạn báo cáo và đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường với người học.

Điều 5. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại trường

CƠI MỞ - TẬN TÌNH – HIẾU BIẾT

1. Khi có khách đến thăm và làm việc tại trường, sinh viên phải chào hỏi lễ phép. Có thái độ hòa nhã, cởi mở, lịch thiệp khi giao tiếp.

2. Tận tình giúp đỡ, hướng dẫn, giải thích rõ ràng, cụ thể trong giới hạn cho phép nếu khách cần sự trợ giúp.

3. Nhiệt tình cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin về Trường, các thông tin về đào tạo, tuyển sinh, giải quyết việc làm.

Điều 6. Ứng xử với công tác học tập, rèn luyện

NGHIÊM TÚC – TÍCH CỰC – SÁNG TẠO

1. Thực hiện nghiêm túc Quy chế đào tạo, Quy chế công tác Sinh viên, Quy định đối với SV nội ngoại trú, Quy định về việc thực hiện nếp sống văn hóa học đường đối với người học, Quy định về giờ giấc học tập (bao gồm cả giờ tự học).

2. Cần tìm hiểu thêm về lịch sử, truyền thống của Nhà trường để biết rõ hơn về môi trường bản thân đang học tập và rèn luyện.

3. Có ý thức tự học, tự giác và tích cực, chủ động trong quá trình tiếp nhận kiến thức: Lắng nghe thầy cô giảng bài, tích cực tham gia thảo luận, tranh luận trên lớp, hoàn thành tốt và đúng thời hạn các bài tập và đề tài được giao... Tích cực vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tế cuộc sống.

4. Trung thực, nghiêm túc trong học tập cũng như khi thi, kiểm tra. Không gian lận trong thi cử dưới mọi hình thức; trình bày bài thi sạch sẽ, có trách nhiệm để vừa thể hiện sự tôn trọng thầy cô giáo, vừa thể hiện sự tôn trọng kiến thức và tôn trọng chính mình.

5. Tự giác sửa chữa lỗi lầm khi vi phạm quy chế, quy định, nội quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của nhà trường.

6. Tham gia đầy đủ, nhiệt tình mọi hoạt động học tập, hoạt động xã hội và các phong trào thi đua do các tổ chức đoàn thể trong trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện kỹ năng sống và học tập.

Điều 7. Ứng xử với bạn bè, người học khác trong trường

THÂN THIỆN – ĐOÀN KẾT - TƯƠNG TRỢ

1. Luôn tôn trọng, chân thành và thân thiện.

2. Không ganh ghét, đố kỵ, gây những hiểu lầm không đáng có.

3. Không gây xích mích, mất đoàn kết, làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau.

4. Sử dụng ngôn từ trong sáng, không nói tục, chửi bậy; hành vi và cử chỉ đúng mực.

5. Đoàn kết, động viên và giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

6. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.

Điều 8. Ứng xử với cảnh quan môi trường và tài sản công

LỊCH SỰ - TRÁCH NHIỆM – NGHIÊM TÚC

1. Trang phục, diện mạo của người học phải phù hợp với quy định của Nhà trường. Không ăn mặc phản cảm làm xấu đi hình ảnh của bản thân và Nhà trường.

2. Không gây ồn ào, mất trật tự ở nơi công cộng; gây ảnh hưởng đến khu vực làm việc và học tập của cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học.

3. Giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của công.

4. Có ý thức giữ gìn môi trường sống xanh, sạch, đẹp. Không ăn quà vặt trong lớp, không xả rác bừa bãi. Thực hiện phương châm “mình bày, mình dọn”.

5. Không treo, dán băng rôn, áp phích, biểu ngữ khi chưa được phép của Nhà trường.

6. Không hút thuốc lá và sử dụng các chất cấm trong trường.

Điều 9. Ứng xử trên mạng xã hội và internet

Ý THỨC – SÁNG SUỐT – TUÂN THỦ

1. Môi trường học thuật phải được xây dựng trên cơ sở tôn trọng tuyệt đối quyền sáng tạo, quyền sở hữu trí tuệ trong sáng tạo của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào. Sinh viên trường cần tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật và các cam kết với Nhà trường khi khai thác sử dụng các tài liệu, học thuật.

2. Tuyệt đối không sử dụng các hệ thống thư điện tử của Trường để tuyên truyền, truyền tải, phát tán thông tin trái pháp luật, trái chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đưa thông tin gây tổn hại uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân hay tổ chức. Tuyệt đối không sử dụng tài khoản Google drive ưu đãi giáo dục để chứa chấp, lưu trữ, phát tán tài liệu, phim ảnh, ... trái quy định của Nhà trường và pháp luật của Nhà nước.

3. Không sử dụng các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn mạng để đăng tin sai sự thật, chưa được kiểm chứng và bình luận thiếu tính xây dựng về Nhà trường; phán xét, nhận định không đúng sự thật theo chiều hướng tiêu cực đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên khác trong Nhà trường.

4. Không được thực hiện các hành vi sau đây trên mạng xã hội và Internet:

a. Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại cho các hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác;

b. Đưa lên không gian mạng những thông tin thuộc bí mật cá nhân, bí mật gia đình, đời sống riêng tư trái quy định của pháp luật;

c. Đe dọa, lôi kéo tụ tập đông người gây rối, chống người thi hành công vụ, cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức gây mất ổn định về an ninh, trật tự;

d. Đăng tải, phát tán thông tin trên không gian mạng có nội dung quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 16 và hành vi quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật An ninh mạng;

e. Tuyên truyền, quảng cáo, mua bán hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục cấm theo quy định của pháp luật;

f. Hướng dẫn người khác thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;

g. Phát tán chương trình tin học gây hại cho mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu, phương tiện điện tử.

5. Chủ động gỡ bỏ hoặc gỡ bỏ ngay khi có yêu cầu của nhà trường, các cơ quan chức năng các thông tin đã đăng tải vi phạm quy định của nhà trường, pháp luật của nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Toàn thể sinh viên đang học tập tại trường đều phải có trách nhiệm thực hiện đúng, đồng thời vận động, nhắc nhở các sinh viên khác thực hiện nghiêm túc những nội dung trong Quy tắc văn hóa ứng xử của sinh viên.

2. Để biểu dương những cá nhân có biểu hiện tích cực hoặc đấu tranh, lên án các hành vi vi phạm, tất cả sinh viên đều có thể gặp và báo cáo trực tiếp với người có trách nhiệm: phòng Tuyển sinh và Công tác SV, Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên; hoặc gửi thông tin đến địa chỉ Email: p.cthssv@hcmute.edu.vn; hoặc gửi vào các Hòm thư góp ý. Các thông tin phản ánh được chuyển đến các phòng ban chức năng để kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Giao cho Phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên, Ban chấp hành Đoàn trường, Ban chấp hành Hội sinh viên và Lãnh đạo các Khoa chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn Sinh viên thực hiện. Những vấn đề phát sinh trong khi thực hiện sẽ được điều chỉnh, hoàn thiện cho phù hợp với thực tế. Quyết định này có hiệu lực từ ngày kí.

2. Các Khoa triển khai cho sinh viên nắm và cam kết thực hiện. Các tổ chức đoàn thể tuyên truyền vận động thành phong trào rộng khắp toàn trường tạo ra môi trường giáo dục văn minh, hiện đại.

3. Kết quả thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa là một trong những tiêu chí để bình xét điểm rèn luyện đối với mỗi sinh viên. Những trường hợp vi phạm không thuộc phạm vi quy chế này sẽ được xử theo pháp luật.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Đỗ Văn Dũng